

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 870/2020/HS-PT

Ngày 20 - 11 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 761/2020/HSPT ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Đình Ph do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 159/2020/HSST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Đình Ph, sinh năm 1964; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở Hữu Lê, xã H, huyện Th, Hà Nội; nghề nghiệp không có nghề nghiệp; trình độ văn hoá 05/10; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T; vợ Nguyễn Thị Đ và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1989); tiền án, tiền sự không; nhân thân:

- Ngày 21/01/1992, Tòa án Q xử phạt 01 năm 06 tháng tù treo, thời gian thử thách 02 năm về tội “Mua bán vũ khí” theo quy định tại khoản 1 Điều 95 Bộ luật hình sự năm 1985 (Bản án số 04/ST, đã xóa án tích).

- Ngày 31/3/2000, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 185đ; khoản 1 Điều 185 (o) Bộ luật hình sự năm 1985 (Bản án số 423/HSST, đã xóa án tích)

- Ngày 05/05/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Bản án số 48/2006/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/05/2007 đã xóa án tích);

Ngoài ra, bị cáo còn có 04 tiền sự đã hết thời hiệu bị coi là xử lý hành chính; bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Th, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 ngày 10/02/2020 tại đường liên thôn xã H - Th - Hà Nội tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Th kiểm tra người đàn ông điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave không biển kiểm soát. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại lòng bàn tay trái của người đàn ông có 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, người đàn ông đó tự khai nhận tên là Nguyễn Văn H (SN: 1961, HKTT: Phú Diễn - H - Th - Hà Nội), chất bột màu trắng bên trong gói giấy là ma túy Heroine của H mua của Ph “cá sấu” về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong gói giấy chứa chất bột màu trắng và yêu cầu H về trụ sở công an để làm việc. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Th đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với gói giấy chứa chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H.

Tại bản kết luận giám định số 1181 ngày 18/02/2020 của Phòng KTHS - Công an TP.Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong gói giấy thu giữ của Nguyễn Văn H là ma túy loại Heroine có khối lượng là: 0,371 gam.

Hồi 16 giờ 00 ngày 14/02/2020, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Th thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số 44 ngày 14/2/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Th khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đình Ph, khi đến trước cửa nhà, tổ công tác phát hiện Nguyễn Đình Ph và 03 đối tượng khác đứng trước cửa nhà Ph. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra nhân thân, 04 người lần lượt khai nhận họ tên là: 1/Nguyễn Đình Ph; 2/Trần Xuân T; 3/Nguyễn Văn V; 4/Doãn Bích Ng. Tổ công tác phát hiện trên người của Nguyễn Đình Ph có số tiền là 19.000.000 đồng (mười chín triệu đồng). Kiểm tra T, V, Ng tổ công tác không phát hiện thu giữ gì.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Đình Ph, Cơ quan CSĐT- Công an H.Th phát hiện: Trong áo khoác treo trên tường hành lang ra vào phòng có 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng; ở dưới gầm giường phòng ngủ của Ph có 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng; ở hộp sắt phía cuối giường ngủ của Ph có 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng; ở trên nóc trần phòng ngủ của Ph có 01 túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng; ở trên giường ngủ của Ph có 01 hộp nhựa quấn băng dính đỏ, trên bề mặt hộp nhựa có 01 dao lam đều dính chất bột màu trắng , 05 mảnh giấy bạc và 04 cân điện tử; trên tủ tivi trong phòng ngủ có 02 bộ đầu hút tự tạo có dính chất tinh thể màu trắng và 01 cân điện tử trong phòng ngủ đều dính chất bột màu trắng. Cơ quan CSĐT- Công an H.Th đã lập biên bản thu giữ niêm phong số tang vật trên. Ngày 14/02/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Th đã ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với 03 gói giấy bạc và 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng cùng một số đồ vật thu giữ tại nhà của Nguyễn Đình Ph.

Tại bản kết luận giám định số 1293 ngày 21/02/2020 của Phòng KTHS - Công an TP.Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng trong 03 gói giấy bạc và 01 túi

nilon đều là ma túy loại heroin có tổng khối lượng là 2,215 gam; 01 hộp nhựa quấn băng dính đỏ, 01 dao lam, 01 mảnh giấy bạc đều dính chất bột màu trắng đều là ma túy loại heroin; 04 mảnh giấy bạc không dính chất ma túy; 05 cân điện tử trong phòng ngủ đều dính chất bột màu trắng đều là ma túy loại heroine; 02 bộ tẩu hút tự tạo đều dính chất tinh thể màu trắng là ma túy loại methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã trích xuất dữ liệu từ đầu ghi Camera thu giữ của Nguyễn Đình Ph là đoạn video ghi lại sự việc phạm tội xảy ra tại nhà của Nguyễn Đình Ph và lưu giữ bằng 01 USB nhãn hiệu Kingston 16GB màu đen. Ngày 25/05/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Th đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với hình ảnh video đã trích xuất. Tại bản kết luận giám định số 3185 ngày 18/6/2020 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an, kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung tệp tin video trong USB gửi giám định.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Nguyễn Đình Ph và Doãn Bích Ng chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2015 tại nhà của Ph ở thôn Hữu Lê, H, Th, Hà Nội. Từ khoảng đầu tháng 01/2020, Nguyễn Đình Ph đã mua ma túy để sử dụng chung với Ng và bán lại cho các đối tượng nghiện nhằm thu lợi bất chính. Ph đã lắp đặt hệ thống camera theo dõi khu vực trước cửa và trong nhà nơi Ph đang ở để phục vụ hoạt động mua bán trái phép ma túy. Khi muốn mua ma túy, các đối tượng nghiện đến nhà Ph gọi cửa, Ph xem qua camera nếu đó là người quen thì Ph mở cửa hoặc bảo Ng mở cửa. Khi Ph bận Ng sẽ xem camera và báo lại cho Ph biết, nếu Ph đồng ý thì Ng mở cửa cho đối tượng đến mua ma túy vào nhà. Tùy vào số tiền khách mua, Ph sẽ đặt ma túy lên chiếc hộp nhựa dán băng dính màu đỏ, dùng dao lam cắt số ma túy tương ứng rồi cân lên, tiếp đó sử dụng giấy bạc gói ma túy lại và đưa cho khách. Trung bình mỗi ngày Ph bán ma túy cho từ 03 đến 04 đối tượng nghiện ma túy. Sau khi bán xong, Ph yêu cầu hoặc đồng ý cho các đối tượng nghiện sử

dụng ma túy ngay tại nhà mình, Ph và Ng không cung cấp dụng cụ để các đối tượng nghiện sử dụng ma túy. Các đối tượng này tự mang theo bơm kim tiêm để chích ma túy và vứt kim tiêm qua cửa sổ, vứt tại phòng vệ sinh, vào thùng rác hoặc ngay trên nền nhà sau khi sử dụng. Đến cuối ngày, Ng sẽ dọn dẹp bơm kim tiêm do các đối tượng sử dụng và mang đi đổ rác. Các đối tượng nghiện không phải trả tiền khi sử dụng ma túy tại nhà của Ph. Toàn bộ sự việc các đối tượng nghiện đến mua và sử dụng ma túy tại nhà của Ph đều được Ph giám sát trực tiếp hoặc thông qua hệ thống camera. Số tiền bán ma túy Ph và Ng dùng vào việc sinh hoạt cá nhân hàng ngày và không phân định được số tiền hưởng lợi từ việc bán ma túy.

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 11/02/2020, Chu Mạnh T (SN: 1972; HKTT: P7, ngõ 102 Hoàng Đạo Thành, Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội) đến nhà Ph và mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó, T đã sử dụng hết số ma túy này.

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 14/02/2020, có 06 đối tượng nam giới chưa rõ lai lịch đến nhà Ph mua ma túy và Ng đã mở cửa cho các đối tượng này vào nhà. Sau khi mua ma túy, có 02 đối tượng đã chích ma túy ngay tại căn phòng bên ngoài ở nhà Ph. Đến khoảng 16 giờ 20 phút, đối tượng Chu Mạnh T đến và mua của Ph 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó, Trần Xuân T (SN: 1992; HKTT: Viêm Khê, Hợp Tiến, Mỹ Đức, Hà Nội) đến nhà Ph. Một lúc sau, Ph, Ng và T rủ nhau đi ra ngoài.

Quá trình kiểm tra dữ liệu trong đầu ghi camera thu giữ của Nguyễn Đình Ph, Cơ quan điều tra đã trích xuất hình ảnh từ Camera số 2, số 4, số 5 và xác định được như sau: Hồi 16 giờ 21 phút ngày 10/02/2020, H đến nhà Ph và hồi 17 giờ 24 phút ngày 11/02/2020, T đến nhà Ph. Khi đến nhà Ph thì H, T đều đi thẳng vào trong phòng ngủ của Ph để mua ma túy của Ph. Hồi 17 giờ 21 phút ngày 13/02/2020 có 02 đối tượng nam giới đang chích ma túy tại căn phòng bên ngoài ở nhà của Ph. Hồi 13 giờ 11 phút ngày 14/02/2020 có 06 đối tượng nam giới đến nhà Ph và được Ng mở cửa cho vào. Các đối tượng này đi vào trong buồng ngủ

gặp Ph, đến hồi 13 giờ 18 phút, sau khi các đối tượng đi ra có 02 đối tượng đã chích ma túy ngay tại căn phòng bên ngoài. Dữ liệu camera cũng ghi nhận hồi 16h25 phút có 02 đối tượng nam giới đang chích ma túy tại phòng ngoài ở nhà Ph. Đến hồi 16 giờ 29 phút, ghi nhận hình ảnh Chu Mạnh T đi từ phòng ngủ của Ph đi ra.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận như sau:

- Nguyễn Văn H khai: H đã nhiều lần đến nhà và mua ma túy của Nguyễn Đình Ph. Trước khi bị bắt, vào chiều ngày 08/02/2020, H đã mua của Ph 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Mỗi lần mua xong, H đều mang về và không sử dụng ở nhà Ph.

- Chu Mạnh T khai: Ngày 31/01/2020, T bị Công an huyện Th bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. T đã nhiều lần đến nhà và mua ma túy của Nguyễn Đình Ph, đồng thời đã nhiều lần sử dụng ma túy tại nhà của Ph. Lần thứ nhất gần nhất vào chiều ngày 14/02/2020, T mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của Ph và đi vào nhà vệ sinh để sử dụng, nhưng do quên không mua xi lanh nên T đã mang ma túy về. Số ma túy này sau đó T đã sử dụng hết. Trước đó, ngày 11/02/2020, T cũng đến nhà Ph mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng và chích ma túy trong phòng vệ sinh rồi đi về.

- Doãn Bích Ng khai: Ng và Ph ăn ở và sinh sống với nhau như vợ chồng tại nhà Ph ở Hữu Lê - H - Th - Hà Nội từ năm 2015 đến nay. Do Ph và Ng đều nghiện ma túy và cần tiền chi tiêu sinh hoạt nên Ph đã trực tiếp đi mua ma túy và bán lại cho các đối tượng nghiện. Ng được Ph cho đến ở cùng và chỉ thực hiện những việc do Ph đồng ý, chỉ đạo. Việc cho các đối tượng nghiện sử dụng ma túy tại nhà là do Ph quyết định. Ng chủ yếu làm nhiệm vụ đóng mở cửa cho các đối tượng nghiện theo sự chỉ đạo của Ph và dọn dẹp vệ sinh hàng ngày trong nhà Ph, quét dọn bom kim tiêm sau khi các đối tượng nghiện sử dụng ma túy tại đây. Trung bình mỗi ngày có khoảng từ 03 đến 04 đối tượng đến nhà Ph mua ma túy.

Ph trực tiếp bán ma túy và thu tiền của khách nên Ng không biết số tiền lãi từ việc bán ma túy là bao nhiêu. Ph chỉ đưa tiền sinh hoạt gia đình và cho Ng cùng sử dụng ma túy.

- Nguyễn Đình Ph khai: Do bản thân Ph nghiện ma túy nên để có ma túy sử dụng cho bản thân và tiền tiêu xài của Ph và Ng nên Ph đã đi mua ma túy Heroin về bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Ph bắt đầu bán ma túy từ tháng 01/2020 đến nay và chỉ bán cho các đối tượng nghiện mà Ph biết hoặc quen mặt do mua ma túy của Ph nhiều lần. Sau khi bán ma túy cho các đối tượng xong Ph yêu cầu đối tượng nghiện sử dụng luôn ma túy trong nhà Ph vì Ph sợ đối tượng nghiện mang ma túy ra ngoài sẽ bị bắt. Ph đã bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện trong đó có Nguyễn Văn H và Chu Mạnh T. Ph khai số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà Ph là do Ph mua của Trần Xuân T1 và một người đàn ông không quen biết để bán cho các đối tượng nghiện. Ph đã mua ma túy của T1 02 lần, mỗi lần 02 chỉ Heroin với giá 6.000.000 đồng, lần thứ nhất sau Tết âm lịch khoảng 02 ngày. Lần thứ hai, Ph đã mua của T1 vào buổi trưa ngày 12/02/2020, sau đó Ph bán một phần cho các đối tượng nghiện và trích ra một phần để cùng sử dụng với Ng, số còn lại bị Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét nhà của Ph. Vào buổi sáng và buổi trưa ngày 14/02/2020, Ph không bán ma túy cho ai. Đến buổi chiều cùng ngày, Ph chỉ bán 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng cho Chu Mạnh T. Một lúc sau, T1 đến nhà Ph chơi. Vì gần hết ma túy nên Ph đã hỏi mua của T1 02 chỉ ma túy với giá 6.000.000 đồng. T1 đồng ý và bảo Ph đi theo T1. Khi T1, Ph và Ng vừa mở cửa ra khỏi nhà thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt giữ. Do không ghi chép sổ sách nên Ph không biết mình đã thu lời bất chính số tiền bao nhiêu từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 02/07/2020, Ph thay đổi lời khai: Ph không thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, Ph mua ma túy về chỉ để sử dụng với Ng chứ không phải để bán cho các đối tượng nghiện. Cách một ngày Ph lại đi một mình lên khu vực Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội và mua ma túy của những người không quen biết.

Ph chưa bao giờ mua ma túy của Trần Xuân T1. Ngày 10/02/2020, Nguyễn Văn H đến hỏi mua ma túy nên Ph đã cắt ra 01 gói ma túy và bán cho H với giá 300.000 đồng. Sau khi biết H bị bắt, Ph không bán ma túy cho ai, không bán ma túy cho T và cũng không cho T sử dụng ma túy tại nhà của mình. Số tiền mua ma túy do Ph bị tai nạn nên được bồi thường. 03 gói ma túy và 01 túi nilon ma túy thu giữ tại nhà của Ph không phải là của Ph.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 159/2020/HSST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Ph phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy» và «Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy»; bị cáo Doãn Bích Ng phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy»; bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

Áp dụng các điểm b, c, khoản 2 và khoản 5 Điều 251; Các điểm b, d khoản 2 và khoản 5 Điều 256; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Đình Ph.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Ph 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy». Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 25.000.000 đồng về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» và 25.000.000 đồng về tội «Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy», tổng cộng là 50.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/9/2020, bị cáo Nguyễn Đình Ph có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án.

Căn cứ lời khai của các bị cáo, lời khai của những đối tượng liên quan; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Đình Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm b, d khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Nhân thân bị cáo có 03 tiền án và 04 tiền sự đã hết thời hiệu. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy » và 07 (bảy) 06 (sáu) tháng tù về tội « Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo, lời khai của những đối tượng liên quan; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời

gian từ đầu tháng 01/2020, Nguyễn Đình Ph đã bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện để kiếm lời. Trong đó, chiều ngày 08/02/2020, Ph bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Văn H với giá 300.000 đồng, ngày 14/02/2020, Ph bán 01 gói ma túy Heroine cho Chu Mạnh T với giá 300.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho các đối tượng nghiện, Nguyễn Đình Ph đã nhiều lần yêu cầu và đồng ý cho các đối tượng nghiện sử dụng ma túy tại nhà của mình. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/02/2020, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Th tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đình Ph phát hiện và thu giữ 2,215 gam hêrôin. Đây là số ma túy Ph cất giấu để bán kiếm lời. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm b, d khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm và tệ nạn trong xã hội, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc mua bán, tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép các chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, có hành vi bán ma túy trái phép nhiều lần, cho nhiều đối tượng và nhiều lần cho các đối tượng nghiện sử dụng ma túy tại nhà của mình. Nhân thân bị cáo tuy có 03 tiền án đã xóa án tích và 04 tiền sự đã hết thời hiệu nhưng cần xác định là nhân thân xấu. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy » và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội « Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma

túy là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm, xử: *Áp dụng các điểm b, c, khoản 2 và khoản 5 Điều 251; Các điểm b, d khoản 2 và khoản 5 Điều 256; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Ph 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy » và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội « Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy ». Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/02/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 25.000.000 đồng về tội « Mua bán trái phép chất ma túy » và 25.000.000 đồng về tội « Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy », tổng cộng là 50.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Đình Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 20/11/2020.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th, HN;
- Công an huyện Th, HN;
- TAND huyện Th, HN;
- Chi cục THADS huyện Th, HN;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang